

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ Y, DƯỢC
CỔ TRUYỀN

Số: /QĐ-YDCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 217 (ngày 13/5/2025) - bàn giao từ Cục Quản lý Dược

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN

Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/06/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;

Căn cứ Thông tư số 29/2025/TT-BYT ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu;

Căn cứ Quyết định số 2738/QĐ-BYT ngày 27/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ kết luận của Hội đồng tư vấn cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc, Bộ Y tế - Đợt 217 (ngày 13/5/2025) - bàn giao từ Cục Quản lý Dược;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Dược cổ truyền - Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục 15 thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 217 (ngày 13/5/2025) - bàn giao từ Cục Quản lý Dược (tại Phụ lục I kèm theo). Các thuốc tại Danh mục này có số đăng ký với ký hiệu TCT-xxxxx-25 và hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký ban hành Quyết định này.

Điều 2. Cơ sở sản xuất và cơ sở đăng ký thuốc cổ truyền có trách nhiệm:

1. Sản xuất thuốc cổ truyền theo đúng các hồ sơ, tài liệu đã đăng ký với Bộ Y tế và phải in số đăng ký được Bộ Y tế Việt Nam cấp lên nhãn thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền.

2. Chỉ được sản xuất, đưa ra lưu hành các thuốc cổ truyền kiểm soát đặc biệt khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược phạm vi kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt phù hợp với phạm vi hoạt động của cơ sở đáp ứng quy định tại Điều 31, 32, 33, 34, 35 và 36 Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược.

3. Thực hiện việc cập nhật tiêu chuẩn chất lượng của thuốc cổ truyền theo quy định tại Thông tư số 32/2025/TT-BYT ngày 01/07/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quản lý về chất lượng thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu.

4. Cập nhật nhãn, tờ hướng dẫn sử dụng thuốc cổ truyền theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BYT ngày 18/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định ghi nhãn thuốc, nguyên liệu làm thuốc và tờ hướng dẫn sử dụng thuốc trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký ban hành Quyết định này theo hình thức thay đổi, bổ sung giấy đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền quy định tại Thông tư số 29/2025/TT-BYT ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu.

5. Phối hợp với các cơ sở điều trị để thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về thuốc kê đơn, theo dõi an toàn, hiệu quả, tác dụng không mong muốn của thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền trên người Việt Nam và tổng hợp, báo cáo theo quy định tại Thông tư số 29/2025/TT-BYT ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu.

6. Cơ sở đăng ký thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền phải bảo đảm duy trì điều kiện hoạt động trong thời gian hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc. Trong trường hợp không còn đáp ứng đủ điều kiện hoạt động, cơ sở đăng ký phải có trách nhiệm thực hiện thay đổi cơ sở đăng ký theo quy định tại Thông tư số 29/2025/TT-BYT ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ sở đăng ký không còn đủ điều kiện hoạt động.

7. Cơ sở sản xuất phải bảo đảm các điều kiện hoạt động của cơ sở sản xuất trong thời hạn hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giám đốc cơ sở sản xuất và cơ sở đăng ký có thuốc tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Đ/c Bộ trưởng (để b/c);
- Đ/c Đỗ Xuân Tuyên – TTr BHYT (để b/c);
- Đ/c Trịnh Thị Diệu Thường – PCT.PT Cục Quản lý YDCT (để b/c);
- PGS.TS. Nguyễn Đăng Hòa – Chủ tịch HĐTV cấp GDKLH thuốc, NLLT – Bộ Y tế (để b/c);
- Cục Quân y - Bộ Quốc phòng, Cục Y tế - Bộ Công an;
- Cục Y tế GTVT - Bộ Xây dựng;
- Cục Hải quan - Bộ Tài chính;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Bộ Y tế: Vụ PC, Vụ Bảo hiểm Y tế; Cục QLD, Cục QLKCB; Văn phòng HĐTV cấp GDKLH thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
- Viện KN thuốc TƯ, Viện KN thuốc TP. HCM;
- Tổng Công ty Dược Việt Nam – Công ty cổ phần;
- Các Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Website của Cục Quản lý YDCT;
- Lưu: VT, QLD (4b).

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trần Minh Ngọc

PHỤ LỤC I
DANH MỤC 15 THUỐC CỔ TRUYỀN SẢN XUẤT TRONG NƯỚC ĐƯỢC
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH TẠI VIỆT NAM HIỆU LỰC 05 NĂM -
ĐỢT 217 (NGÀY 13/5/2025) - BÀN GIAO TỪ CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
(Ban hành kèm theo Quyết định số:/QĐ-YDCT ngày/...../2025)

- 1. Công ty đăng ký: Công ty cổ phần dược và thiết bị y tế An Việt**
(Đ/c: Số nhà 41, Ngõ 1295, Đường Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Nay là: Số nhà 41, ngõ 1295, đường Giải Phóng, Phường Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội)
- 1.1. Nhà sản xuất: Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà**
(Đ/c: Số 2A, Phố Lý Bôn, tổ 1 – 2, Phường Tiên Phong, Thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, Phường Thái Bình, Tỉnh Hưng Yên)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
1	Bài Thạch AV	Cao khô hỗn hợp chứa dược liệu 230mg tương đương với: Nhân trần (<i>Herba Adenosmatis caerulei</i>) 250mg, Hoàng cầm (<i>Radix Scutellariae</i>) 150mg, Nghệ (<i>Rhizoma Curcumae longae</i>) 250mg, Bình lang (<i>Semen Arecae catechi</i>) 100mg, Chỉ thực (<i>Fructus Aurantii immaturus</i>) 100mg, Hậu phác (<i>Cortex</i>	Viên nén bao phim	36 tháng	TCCS	Hộp 5 vỉ, 6 vỉ x 10 viên. Hộp 1 lọ x 60 viên, 100 viên.	TCT-00308-25

		<i>Magnoliae officinalis</i>) 100mg, Bạch mao căn <i>(Rhizoma Imperatae cylindrica)</i> 500mg; Cao khô Kim tiền thảo <i>(Extractum Herba Desmodii styracifolii siccus)</i> 90mg tương đương với Kim tiền thảo <i>(Herba Desmodii styracifolii)</i> 1000mg; Đại hoàng <i>(Rhizoma Rhei)</i> 50mg, Mộc hương <i>(Radix Saussureae lappae)</i> 100mg.					
--	--	---	--	--	--	--	--

2. Công ty đăng ký: Công ty cổ phần dược phẩm Agimexpharm

(Đ/c: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Nay là: Số 27 Nguyễn Thái Học, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang)

2.1. Nhà sản xuất: Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm Agimexpharm – Bình Hòa

(Đ/c: Lô C4 KCN Bình Hòa, Xã Bình Hòa, Huyện Châu Thành, Tỉnh An Giang, Nay là: Lô C4 Khu Công Nghiệp Bình hòa, Xã Bình Hòa, Tỉnh An Giang)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
2	Bài Thạch Tan Sỏi Stonexan	Cao khô hỗn hợp (tương đương: Kim tiền thảo <i>(Herba Desmodii styracifolii)</i> 1000mg, Nhân	Viên nén bao phim	36 tháng	TCCS	Hộp 03 vỉ, 06 vỉ, 10 vỉ x 10 viên (vỉ nhôm – PVC, chứa trong túi nhôm).	TCT-00309-25

		trần bắc (<i>Herba Artemisia capillaris</i>) 250mg, Hoàng cầm (<i>Radix Scutellariae</i>) 150mg, Nghê (<i>Rhizoma Curcumae longae</i>) 250mg, Bình lang (<i>Semen Arecae catechi</i>) 100mg, Chỉ thực (<i>Fructus Aurantii immaturus</i>) 100mg, Hậu phác (<i>Cortex Magnoliae officinalis</i>) 100mg, Bạch mao căn (<i>Rhizoma Imperatae cylindricae</i>) 500mg, Mộc hương (<i>Radix Saussureae lappae</i>) 100mg, Đại hoàng (<i>Rhizoma Rhei</i>) 50mg) 385mg.				Hộp 03 vỉ, 06 vỉ, 10 vỉ x 10 viên nhôm – nhôm. Hộp 1 chai x 60 viên, 100 viên, 200 viên.	
3	Dưỡng tâm Restful	Cao khô hỗn hợp 115mg tương ứng với: Bá tử nhân (<i>Semen Platycladi orientalis</i>) 91,25mg, Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>)	Viên nén bao phim	36 tháng	TCCS	Hộp 03 vỉ, 06 vỉ, 10 vỉ x 10 viên, vỉ nhôm – PVC, chứa trong túi nhôm. Hộp 03 vỉ, 06 vỉ, 10 vỉ x 10 viên, vỉ	TCT- 00310-25

		183mg, Lá dâu (<i>Folium Mori albae</i>) 91,25mg, Lá vông (<i>Folium Erythrinae variegatae</i>) 91,25mg, Liên nhục (<i>Semen Nelumbinis nuciferae</i>) 175mg, Liên tâm (<i>Embryo Nelumbinis nuciferae</i>) 15mg, Long nhân (<i>Arillus Longan</i>) 91,25mg, Toan táo nhân (<i>Semen Ziziphi mauritanianae</i>) 91,25mg.				nhôm – nhôm. Hộp 01 chai x 60 viên, 100 viên, 200 viên.	
--	--	---	--	--	--	--	--

3. Công ty đăng ký: Công ty cổ phần dược phẩm Việt (Đông Dược Việt)

(Đ/c: đường số 5, Khu công nghiệp Hòa Bình, Xã Nhị Thành, Huyện Thủ Thừa, Tỉnh Long An, Nay là: Đường số 5, Khu công nghiệp Hòa Bình, Xã Thủ Thừa, Tỉnh Tây Ninh)

3.1. Nhà sản xuất: Công ty cổ phần dược phẩm Việt (Đông Dược Việt)

(Đ/c: đường số 5, Khu công nghiệp Hòa Bình, Xã Nhị Thành, Huyện Thủ Thừa, Tỉnh Long An, Nay là: Đường số 5, Khu công nghiệp Hòa Bình, Xã Thủ Thừa, Tỉnh Tây Ninh)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
4	Dưỡng Não ĐDV	Bột kép dược liệu bao gồm: 500mg, Đào nhân (<i>Semen pruni</i>) 40mg, Địa long (<i>Pheretima</i>) 100mg, Đương quy (<i>Radix Angelicae</i>)	Viên nang cứng	36 tháng	TCCS	Hộp 2 vỉ, 3 vỉ x 10 viên. Hộp 1 chai x 30 viên, 50 viên, 60 viên, 100 viên.	TCT-00311-25

		<i>sinensis</i>) 80mg, Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>) 140mg, Hồng hoà (<i>Flos Carthami tinctorii</i>) 40mg, Xích thược (<i>Radix Paeoniae</i>) 60mg, Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>) 40mg.					
5	Dưỡng tâm ĐDV	Mỗi 10 ml cao lỏng chứa: Cao đặc hỗn hợp dược liệu (tương đương 9000mg dược liệu, bao gồm: Lá dâu (<i>Folium Mori albae</i>) 1000mg, Lạc tiên (<i>Herba Passiflorae</i>) 5000mg, Vông nem (<i>Folium Erythrinae</i>) 3000mg) 1500mg.	Cao lỏng	36 tháng	TCCS	Hộp 10 ống; 20 ống x 10 ml. Hộp 10 gói, 20 gói x 10 ml. Hộp 1 chai x 100 ml.	TCT- 00312-25
6	Hoạt Huyết Thông Mạch ĐDV	Mỗi 10ml chứa: Cao đặc hỗn hợp dược liệu (tương đương dược liệu: 3200mg Thục địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae Praeparata</i>); 2400mg Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>);	Cao lỏng	36 tháng	TCCS	Hộp 10 ống, 20 ống x 10 ml. Hộp 10 gói, 20 gói x 10 ml. Hộp 1 chai x 100 ml.	TCT- 00313-25

		2400mg Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>); 2400mg Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>); 1600mg Hà thủ ô đỏ (<i>Radix Fallopieae multiflorae</i>); 1600mg Ích mẫu (<i>Herba Leonuri japonici</i>); 1200mg Hồng hoa (<i>Fos Carthami tinctorii</i>) 1500mg.					
7	Xương khớp ĐDV	Bột bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>) 150mg, Bột xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>) 150mg; Cao đặc hỗn hợp dược liệu quy về cao khô (Tương đương 1850mg dược liệu, bao gồm: 240mg, Đỗ trọng (<i>Cortex Eucommiae</i>) 100mg, Độc hoạt (<i>Radix Angelicae pubescentis</i>) 200mg, Đương qui (<i>Radix Angelicae</i>	Viên nang cứng	36 tháng	TCCS	Hộp 2 vỉ, 3 vỉ x 10 viên. Hộp 1 chai x 30 viên, 50 viên, 60 viên, 100 viên.	TCT-00314-25

		<i>sinensis</i>) 150mg, Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>) 150mg, Hy thiêm (<i>Herba Siegesbeckiae</i>) 250mg, Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>) 150mg, Phòng phong (<i>Radix Saposhnikoviae divaricatae</i>) 250mg, Tần giao (<i>Radix Gentianae</i>) 200mg, Tục đoạn (<i>Radix Dipsaci</i>) 250mg, Thiên niên kiện (<i>Rhizoma Homalomenae occultae</i>) 150mg).					
--	--	--	--	--	--	--	--

4. Công ty đăng ký: Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà
(Đ/c: Số 2A, Phố Lý Bôn, Phường Tiền Phong, Thành phố Thái Bình, Nay
là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, Phường Thái Bình, Tỉnh Hưng Yên)

4.1. Nhà sản xuất: Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà
(Đ/c: Số 2A, Phố Lý Bôn, Phường Tiền Phong, Thành phố Thái Bình, Nay
là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, Phường Thái Bình, Tỉnh Hưng Yên)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
8	Folimax Dạ Dày	Cao khô cỏ hàn the (<i>Extractum Herba Desmodii heterophylli</i>) 24mg, Cao khô dạ cẩm (<i>Extractum Herba</i>	Viên nang cứng	36 tháng	TCCS	Hộp 3 vỉ, 5 vỉ, 10 vỉ x 10 viên. Hộp 1 lọ x 30 viên, 60 viên, 100 viên.	TCT- 00315-25

		<i>Hedyotidis capitellatae</i> 24mg, Cao khô khô sâm (<i>Extractum Folium et Ramulus Crotonis tonkinensis</i>) 24mg, Mỗi viên nang cứng chứa: Lá khôì (<i>Folium Ardisiae</i>) 160mg, Ô tặc cốt (<i>Os Sepiae</i>) 120mg, Tương đương dược liệu cỏ hàn the (<i>Herba Desmodii heterophylli</i>) 120mg, Tương đương dược liệu dạ cảm (<i>Herba Hedyotidis capitellatae</i>) 120mg, Tương đương dược liệu khô sâm (<i>Folium et Ramulus Crotonis tonkinensis</i>) 120mg.					
--	--	--	--	--	--	--	--

5. Công ty đăng ký: Công ty TNHH đông dược Phúc Hưng

(Đ/c: Số 96 – 98, Nguyễn Viết Xuân, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Nay là: Số 96-98 Nguyễn Viết Xuân, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội)

5.1. Nhà sản xuất: Công ty TNHH đông dược Phúc Hưng

(Đ/c: Cụm công nghiệp Thanh Oai, Bích Hòa, Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Nay là: Cụm công nghiệp Thanh Oai, Xã Bình Minh, Thành phố Hà Nội)

Stt	Tên thuốc	Thành phần	Dạng	Tuổi	Tiêu	Quy cách	Số đăng ký
-----	-----------	------------	------	------	------	----------	------------

		chính - Hàm lượng	bào chế	thọ	chuẩn	đóng gói	
9	Giáng chỉ linh P/H	Cao đặc hỗn hợp dược liệu 1 (tương đương với: Hà thủ ô đỏ chế (<i>Radix Fallopiae multiflorae praeparata</i>) 222mg; Sơn tra (<i>Fructus Mali</i>) 148mg; Thảo quýet minh (<i>Semen Sennae torae</i>) 44mg) 54mg; Cao đặc hỗn hợp dược liệu 2 (tương đương với: Câu kỷ tử (<i>Fructus Lycii</i>) 222mg; Hoàng tinh (<i>Rhizoma Polygonati</i>) 296mg) 206mg.	Viên nén bao phim	36 tháng	TCCS	Hộp 1 lọ x 100 viên. Hộp 2 vỉ, 5 vỉ x 20 viên.	TCT- 00316-25

6. Công ty đăng ký: Công ty cổ phần dược phẩm Nam Hà

(Đ/c: Số 415 đường Hàn Thuyên, Phường Vị Xuyên, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Nay là: Số 415 đường Hàn Thuyên, Phường Nam Định, Tỉnh Ninh Bình)

6.1. Nhà sản xuất: Công ty cổ phần dược phẩm Nam Hà

(Đ/c: Lô H 10, Khu công nghiệp Hòa Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Nay là: Lô H 10, Khu công nghiệp Hòa Xá, Phường Thành Nam, Tỉnh Ninh Bình)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
10	Hoàn phong thấp NH	Cẩu tích (<i>Rhizoma Cibotii</i>) 1,125g, Hy Thiêm (<i>Herba Siegesbeckiae</i>)	Hoàn mềm	36 tháng	TCCS	Hộp 10 viên x 10 g.	TCT- 00317-25

		1,583g, Ngũ gia bì (<i>Cortex Schefflerae heptaphyllae</i>) 0,883g, Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>) 1,353g, Quế chi (<i>Ramulus Cinnamomi</i>) 0,316g, Sinh địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>) 0,333g.					
--	--	---	--	--	--	--	--

7. Công ty đăng ký: Công ty cổ phần dược vật tư y tế Hải Dương

(Đ/c: Số 102 Chi Lăng, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Nay là: Số 102, phố Chi Lăng, Phường Thành Đông, Thành phố Hải Phòng)

7.1. Nhà sản xuất: Nhà máy HDPHARMAEU – Công ty cổ phần dược vật tư y tế Hải Dương

(Đ/c: Thửa đất số 307, Cụm Công nghiệp Cẩm Thượng, Phường Cẩm Thượng, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Nay là: Thửa đất số 307, Cụm Công nghiệp Cẩm Thượng, Phường Thành Đông, Thành phố Hải Phòng)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
11	Thông Mạch Hd	Mỗi ống 10ml chứa: Dịch chiết hỗn hợp dược liệu (tương đương Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) 1,44g; Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflora</i>) 0,4g; Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis</i>	Cao lỏng	36 tháng	TCCS	Hộp 1 chai x 125 ml kèm cốc đong. Hộp 10 ống, 20 ống x 10 ml.	TCT-00318-25

		<i>bidentatae</i>) 0,96g; Thục địa (<i>Radix</i> <i>Rehmaniae</i> <i>glutinosae</i> <i>praeparata</i>) 1,2g; Xuyên khung (<i>Rhizoma</i> <i>Ligustici</i> <i>wallichii</i>) 0,48g; Ích mẫu (<i>Herba</i> <i>Leonuri</i> <i>japonici</i>) 1,2g) 5ml.					
--	--	---	--	--	--	--	--

8. Công ty đăng ký: Công ty cổ phần dược phẩm Trường Thọ

(Đ/c: Số 93 Linh Lang, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội,
Nay là: Số 93 Linh Lang, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội)

8.1. Nhà sản xuất: Công ty cổ phần dược phẩm Trường Thọ

(Đ/c: Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm Trường Thọ: Lô M1, Đường
N3, Khu công nghiệp Hòa Xá, Phường Lộc Hòa, Thành phố Nam Định,
Tỉnh Nam Định, Nay là: Lô M1 đường N3, khu Công nghiệp Hòa Xá,
Phường Đông A, Tỉnh Ninh Bình)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
12	Trường Thọ Ích Tinh Bô Thận Hoàn	Bột hỗn hợp dược liệu 4,082 g tương đương: Câu kỷ tử (<i>Fructus Lycii</i>) 1,88g, Ngũ vị tử (<i>Fructus</i> <i>Schisamdrae</i>) 0,235g, Phúc bồn tử (<i>Fructus</i> <i>Rubi</i>) 0,94g, Thỏ ty tử (<i>Semen</i> <i>Cuscutae</i>) 1,88g, Xa tiền tử (<i>Semen</i> <i>plantaginis</i>) 0,47g.	Viên hoàn mềm	30 tháng	TCCS	Hộp 10 viên x 9g.	TCT- 00319-25

9. Công ty đăng ký: Công Ty TNHH Đông Nam Dược Bảo Long

(Đ/c: Số 02, đường 430, ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: Số 02 Đường 430, Ấp 1, Xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh)

9.1. Nhà sản xuất: Công Ty TNHH Đông Nam Dược Bảo Long

(Đ/c: Số 02, đường 430, ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: Số 02 Đường 430, Ấp 1, Xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
13	Xích Long	Mỗi gói 4g chứa: Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>) 1,5g, Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis</i>) 1,5g; Đào nhân (<i>Semen Pruni</i>) 0,85g; Dương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) 1,5g, Hồng hoa (<i>Flos Carthami tinctorii</i>) 0,9g, Huyết giác (<i>Lignum Dracaenae</i>) 2,5g; Hương phụ (<i>Rhizoma Cyperi</i>) 1,5g, Nhân trần (<i>Herba Adenosmatis caerulei</i>) 0,85g, Nhũ hương (<i>Gummi resina Olibanum</i>) 0,18g, Sài hồ	Viên hoàn cứng	30 tháng	TCCS	Hộp 10 gói x 4g; Hộp 20 gói x 4g; Hộp 30 gói x 4g	TCT-00320-25

		(<i>Radix Bupleuri chinensis</i>) 1,2g, Thục địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>) 2,0g, Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>) 0,75g					
--	--	--	--	--	--	--	--

10. Công ty đăng ký: Công ty TNHH đông dược Xuân Quang

(Đ/c: 53/2, Quốc lộ 91, Khóm Đông Thạnh, Phường Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang, Nay là: Số 53/2, QL 91, khóm Đông Thạnh, Phường Mỹ Thới, Tỉnh An Giang)

10.1. Nhà sản xuất: Công ty TNHH đông dược Xuân Quang

(Đ/c: 53/2, Quốc lộ 91, Khóm Đông Thạnh, Phường Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang, Nay là: Số 53/2, QL 91, khóm Đông Thạnh, Phường Mỹ Thới, Tỉnh An Giang)

Stt	Tên thuốc	Thành phần chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn	Quy cách đóng gói	Số đăng ký
14	Bamimi	Lọ 50g chứa: Bồ công anh (<i>Herba Lactucae indicae</i>) 11,25g, Diệp hạ châu (<i>Herba Phyllanthi urinariae</i>) 15,00g, Đại hoàng (<i>Rhizoma Rhei</i>) 7,50g, Kim ngân hoa (<i>Flos Lonicerae</i>) 15,00g, Liên kiều (<i>Fructus Forsythiae suspensae</i>) 15,00g, Mẫu đơn bì (<i>Cortex Radicis</i>	Viên hoàn cứng	24 tháng	TCCS	Hộp 01 lọ 50g	TCT-00321-25

		<i>Paeoniae suffruticosae</i> 11,25g					
15	Thuốc Bỏ Tâm Xuân Quang	Lọ 50g chứa: Bá tử nhân (<i>Semen Platycladi orientalis</i>) 4,25g, Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>) 5,5g, Bạch truật (<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>) 4,25g, Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis</i>) 5,5g, Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) 4,25g, Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>) 5,5g, Phục linh (<i>Poria</i>) 5,5g, Toan táo nhân (<i>Semen Ziziphi mauritiana</i>) 1,5g, Viễn chí (<i>Radix polygalae</i>) 5,5g	Viên hoàn cứng	24 tháng	TCCS	Hộp 01 lọ 50g	TCT-00322-25